MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO KĨ NĂNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Huỳnh Nhật Huy Vũ - Nguyễn Hải Đông
Trường Đại học Nguyễn Huệ
Email: quyen4376@gmail.com

Tóm tắt: *Tự học có vai trò rất quan trọng trong quá trình học tập của sinh viên. Tự học phát huy tính tự giác, tích cực ở người học, là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục. Vì vậy, để nâng cao chất lượng tự học của sinh viên hiện nay, việc nghiên cứu, đề xuất một số biện pháp tự học nhằm nâng cao chất lượng tự học của sinh viên là hết sức quan trọng. Bài báo này trình bày một số giải pháp nhằm nâng cao kĩ năng tự học của sinh viên ở các trường đại học.*
Từ khoá: *Giải pháp, nâng cao, kĩ năng, tự học, sinh viên*
Nhận bài: 14/03/2025; Biên tập: 15/03/2025; Phản biện: 18/03/2025; Duyệt đăng: 20/03/2025

1. Đặt vấn đề

Tự học là một kỹ năng quan trọng đối với sinh viên, giúp họ chủ động tiếp thu kiến thức, rèn luyện tư duy sáng tạo và phát triển bản thân. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã nhấn mạnh mục tiêu giáo dục: "Đối với Giáo dục đại học, tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học" [1]. Tự học tốt không những cung cấp cho người học những kiến thức mới, bổ ích mà còn có vai trò lớn trong việc giáo dục, hình thành nhân cách cho sinh viên. Việc tự học rèn luyện cho sinh viên thói quen độc lập suy nghĩ, độc lập giải quyết vấn đề khó khăn trong nghề nghiệp, trong cuộc sống, giúp họ tự tin hơn trong việc lựa chọn cuộc sống của mình. Hơn thế nữa, tự học thúc đẩy họ lòng ham học, ham hiểu biết, khát khao vươn tới những đỉnh cao của khoa học, sống có hoài bão, ước mơ. Có thể nói, tự học là nhân tố trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học. Tuy nhiên, trong bối cảnh công nghệ phát triển nhanh chóng và áp lực học tập gia tăng, thực trạng tự học của sinh viên ngày nay đang gặp nhiều thách thức. Bài viết này đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao kĩ năng tự học của sinh viên ở các trường đại học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

- Kĩ năng

Theo Từ điển tiếng Việt (Hoàng Phê, 2011), kĩ năng là năng lực sử dụng những tri thức đã lĩnh hội được nhằm áp dụng vào vấn đề thực tế.

Theo Nguyễn Văn Đồng (2009), kĩ năng là năng lực sử dụng những kiến thức đã được học tập để tiến hành một hoạt động cụ thể mang lại kết quả.

Trong phạm vi nghiên cứu của bài báo, kĩ năng được hiểu là năng lực tiến hành một hành động có kết quả bằng cách sử dụng tri thức, kinh nghiệm đã có để áp dụng vào thực tiễn.

- Tự học

Theo tác giả Nguyễn Hiến Lê (1992), tự học là không ai bắt buộc mà tự mình tìm tòi, học hỏi để hiểu biết thêm. Người học cần làm chủ hoàn toàn quá trình học tập của mình, muốn học bao giờ, học môn gì tùy ý, đó mới là điều kiện quan trọng.

Theo Lưu Xuân Mới (2000), tự học là hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kĩ năng do chính sinh viên tiến hành trên lớp, ngoài lớp theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã quy định. Tự học là một hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở đại học có tính độc lập cao và mang đậm nét sắc thái cá nhân như có quan hệ chặt chẽ với quá trình dạy học". Có thể hiểu, tự học là hoạt động độc lập chiếm lĩnh kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo, là tự mình sử dụng các năng lực trí tuệ cùng các phẩm chất động cơ, tình cảm để chiếm lĩnh tri thức, biến tri thức thành sở hữu của bản thân. Vì thế, sinh viên muốn làm chủ kiến thức thì cần phải tự thân, tự giác nghiên cứu để những tri thức, kinh nghiệm đó được hình thành bền vững và phát huy một cách hiệu quả.

Hiện nay, có rất nhiều khái niệm về tự học. Tuy nhiên, trong phạm vi của bài viết này, theo chúng tôi: "Tự học là quá trình người học chủ động, tự mình lĩnh hội tri thức bằng năng lực cá nhân để đạt được mục đích của mình". Tự học chính là tự quản lí việc học tập, tự động vạch ra kế hoạch học tập rồi tự triển khai, thực hiện kế hoạch đó một cách tự giác, tự làm chủ thời gian để học và tự kiểm tra, đánh giá việc học của mình bởi tự học là không ai bắt buộc mà tự mình tìm tòi, học hỏi để hiểu biết thêm.

- Kĩ năng tự học

Theo tác giả Nguyễn Thị Cúc (2011), kĩ năng tự học là khả năng người học thực hiện có kết quả một hay một

nhóm các hành động tự học bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có để hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn cho phép. Trong phạm vi của bài báo này, kĩ năng tự học được hiểu là năng lực của người học tiến hành thực hiện hành động tự học có kết quả bằng cách sử dụng tri thức, kinh nghiệm đã có để áp dụng vào thực tiễn.

2.2. Thực trạng tự học của sinh viên ở các trường đại học hiện nay

Trong xu hướng rút ngắn thời gian lên lớp (học theo tín chỉ), nhiều sinh viên cảm thấy thời gian học tập có thể do mình quyết định nên họ có thể cho phép mình được tự do thoải mái. Nhiều sinh viên vẫn giữ thói quen cũ là trông chờ vào kiến thức giảng viên dạy trên lớp. Trong khi đó, ở bậc đại học thì việc tự học đối với sinh viên là một yêu cầu tất yếu. Sinh viên phải là người chủ động trong việc tìm kiếm tri thức. Nhưng do thói quen, việc nhận thức về tầm quan trọng của kĩ năng tự học của sinh viên còn hạn chế. Tình trạng học "đối phó" diễn ra phổ biến trong sinh viên. Hầu hết sinh viên chưa chủ động được thời gian, chưa biết sắp xếp hợp lí thời gian cho toàn bộ chương trình cũng như kế hoạch học tập hàng tháng, hàng tuần, hàng ngày của mình.

Tình trạng sinh viên chưa có ý thức chủ động tìm kiếm kiến thức mới. Giảng viên dạy tới đâu, sinh viên học đến đó. Giangr viên yêu cầu, giao nhiệm vụ gì thì sinh viên thực hiện và làm theo yêu cầu, nhiệm vụ ấy. Một số sinh viên học theo lối thực dụng: những phần nào giảng viên cho thi, liên quan đến điểm số thì mới đầu tư học tập.

Một số sinh viên chưa xác định được mục đích tự học của mình. Trong khi đó, việc xác định mục đích của tự học có ý nghĩa rất lớn trong hoạt động tự học. Bởi lẽ, khi xác định được mục đích tự học của mình là gì sẽ quyết định đến thái độ, quyết tâm, nội dung, thời gian và các hoạt động tự học của bản thân.

Khả năng vận dụng kiến thức của nhiều sinh viên chưa linh hoạt. Đối với họ nhiều vấn đề khoa học trở nên trừu tượng, mơ hồ, chúng tồn tại chơi vơi, dường như không có đất sống. Muốn tìm được mảnh đất sống thực sự cho chúng không gì hơn là phải đầu tư tự nghiên cứu, tự học.

Một số sinh viên cũng chưa thấy được mối quan hệ giữa các các học phần, các đơn vị kiến thức. Kiến thức mình đang học có liên quan gì với kiến thức trước và sau nó. Do vậy, họ cũng chưa biết vận dụng cái đã biết để giải quyết những vần đề chưa biết và cần biết.

Từ những thực trạng trên dẫn đến một hậu quả khá nghiêm trọng là khả năng nghiên cứu của đa số sinh viên còn yếu kém. Điều này dẫn đến một hệ lụy sau cùng là sau khi ra trường, khả năng phát hiện vấn đề, xử lí tình huống, giải quyết công việc của họ không cao.

2.3. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao việc tự học của sinh viên

Để đạt kết quả tự học cao nhất của sinh viên cần có sự kết hợp giữa nội lực và ngoại lực. Tự học của sinh viên chính là yếu tố nội lực nhưng chỉ có nội lực thôi thì chưa đủ mà cần có ngoại lực (sự quản lí của gia đình, nhà trường).

- *Về phía nhà trường*

Một là, nâng cao nhận thức về tự học cho sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lí các cấp và phát triển mục đích, động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho họ. Nhà trường cần kết hợp việc phổ biến các quy chế, quy định về chương trình đào tạo, công tác sinh viên, quyền và nghĩa vụ của người học, các quy định của nhà trường đối với sinh viên; thực tiễn giáo dục của nhà trường với việc giải thích, hướng dẫn tỉ mỉ cách thực hiện cho sinh viên. Nhà trường cần quan tâm nhiều hơn đến việc hình thành động cơ học tập đúng đắn cho sinh viên thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa từ phía chuyên môn cũng như từ phía đoàn thể nhằm giúp sinh viên nâng cao nhận thức và trao đổi về mục đích học tập. Về phía chuyên môn, trưởng khoa cần phối hợp với trưởng bộ môn, giảng viên tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm giải đáp thắc mắc và tư vấn cho sinh viên về nội dung của quá trình đào tạo, việc thực hiện nhiệm vụ học tập của các bộ môn ở từng năm học. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội sinh viên tổ chức nhiều hình thức sinh hoạt phong phú như: Giới thiệu các điển hình tiên tiến về học tập, các tấm gương tự học của các nhà khoa học, danh nhân, sinh viên trong nhà trường và trong nước, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm giữa sinh viên các ngành học trong trường về: môi trường tự học cá nhân, xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, học nhóm, ôn tập,... tổ chức hội thi làm đồ dùng học tập; xây dựng mô hình lớp học tập, phong trào thi đua học tập trong sinh viên; đối thoại trực tiếp giữa sinh viên với trưởng khoa, cán bộ phòng quản lí có liên quan. Các khoa phối hợp với các đơn vị trong và ngoài nhà trường tổ chức cho sinh viên tham quan các mô hình sản xuất, gắn lí luận với thực tiễn, tăng thêm tình yêu, sự hứng thú với ngành nghề được đào tạo.

Hai là, tăng cường điều kiện tự học và tạo cơ hội để sinh viên phát huy nỗ lực học tập. Nhà trường cần tạo điều kiện tốt cho sinh viên tự học có kết quả tốt như: tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên theo hướng tích cực lấy người học làm trung tâm, hướng dẫn và giúp đỡ sinh viên xây dựng kế hoạch học tập phù hợp; đổi mới cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng nghiêng về đánh giá thực hành, việc đánh giá kết quả học tập không tập trung quá nhiều vào bài thi cuối kì (chiếm 60%) như trước để tránh tình trạng học đối phó của sinh viên, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Giảng viên có vai trò rất quan

trọng đến việc tự học của sinh viên như giao bài tập thường xuyên có kiểm tra, sự đôn đốc nhắc nhở của giảng viên sẽ kích thích sinh viên tự học. Bên cạnh đó, nhà trường cần tăng cường cơ sở vật chất trong giảng dạy, trang bị máy móc hiện đại cũng như tăng thời gian mở cửa các phòng thực hành để sinh viên có điều kiện làm thí nghiệm, áp dụng kiến thức vào thực tiễn. Thư viện cần tiếp tục được đầu tư về trang thiết bị tra cứu, nguồn tài liệu phong phú, đa dạng, đáp ứng được nhu cầu tra cứu của sinh viên.

- *Về phía gia đình*

Gia đình đóng vai trò quan trọng trong hình thành nhân cách của mỗi con người. Mỗi người đều chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi truyền thống gia đình. Vì vậy, cần phát huy vai trò của gia đình đối với việc tự học của sinh viên.

Một là, gia đình là điểm tựa vững chắc, tạo điều kiện thuận lợi về vật chất và tinh thần cho SV phát huy năng lực sáng tạo, khả năng tự học của bản thân sinh viên. Gia đình động viên, khuyến khích sinh viên mỗi khi các em gặp khó khăn cũng như thành công trong học tập.

Hai là, gia đình cũng tạo cơ hội cho sinh viên được tự lập, tránh bao bọc quá mức, khiến các em có thái độ ỷ lại. Giáo dục ý thức học tập tự giác cho sinh viên. Người lớn trong gia đình luôn là tấm gương mẫu mực về đạo đức để sinh viên noi theo và kịp thời uốn nắn khi các em phạm sai lầm.

Ba là, gia đình phối hợp chặt chẽ với nhà trường, quan tâm tới tình hình học tập của con em mình. Động viên sinh viên tích cực tham gia các hoạt động học tập, hoạt động xã hội do nhà trường tổ chức.

- Về phía sinh viên

Theo quan điểm dạy học truyền thống hay quan điểm dạy học hiện đại thì sinh viên vẫn là người chịu trách nhiệm cao nhất đối với việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập của bản thân.

Một là, sinh viên cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tự học, khác với học đối phó, học để thi còn khá phổ biến hiện nay. Sinh viên cần có nhận thức đúng đắn về mục tiêu học tập của mình, học tập không chỉ để trau dồi kiến thức chuyên môn mà còn góp phần bồi dưỡng nhân cách của bản thân. Khi ra trường, sinh viên không những đáp ứng được yêu cầu của nghề nghiệp mà còn trở thành những công dân tốt, là lực lượng quan trọng cho sự phát triển của đất nước. Để nâng cao nhận thức của sinh viên về vấn đề tự học, thông qua nhiều biện pháp trong đó có biện pháp giáo dục, tuyên truyền và nêu gương đóng vai trò quan trọng nhất. Chỉ khi nào sinh viên phải tự cảm nhận được tự học là nhu cầu cần thiết cho bản thân, mang lại giá trị cho bản thân mình thì sinh viên mới học tập một cách tự giác, có quyết tâm thực hiện.

Hai là, sinh viên cần tự xây dựng cho mình một kế hoạch học tập và rèn luyện phù hợp. Sau khi đã xác định được mục tiêu học tập đúng đắn, sinh viên phải lên kết hoạch tự học sao cho khoa học và hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, đối tượng môn học, thời gian của bản thân, có thể dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong quá trình tự học không tránh khỏi những khó khăn, vất vả. Tuy nhiên, sinh viên cần cố gắng, kiên định mục tiêu đã đề ra, tự học đồng thời là tự rèn luyện bản thân, tu dưỡng đạo đức như Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở học tập không ngừng và phải luôn luôn khiêm tốn: "Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kì khó khăn nào trong việc học tập" [2].

Ba là, sinh viên cần không ngừng rèn luyện bản thân, tu dưỡng đạo đức tốt, khiêm tốn trong học tập và biết lắng nghe góp ý của người khác để không ngừng tiến bộ. Phải có tinh thần cầu thị, khát khao chinh phục cái mới. Muốn vậy, bản thân sinh viên phải đặt ra cho mình một lối sống khoa học, chăm luyện tập thể dục, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, dành nhiều thời gian để đọc những cuốn sách hay, xem những chương trình ý nghĩa về những tấm gương học tốt thay vì dành hết thời gian để lên các mạng xã hội, chơi trò chơi, xem phim mà quên đi những điều ở xung quanh. Tự học không chỉ là ở trong sách vở, học những tri thức khoa học mà tự học còn là học ở nhân dân, học ở môi trường xung quanh, học kĩ năng sống, học những điều hay lẽ phải.

Bốn là, sinh viên phải gắn tự học với tự thực hành. Mục đích cuối cùng của việc học tập của sinh viên là phải vận dụng được những điều đã học vào việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống thực tế. Bản thân sinh viên, sau khi đã nhận thức được tri thức thì phải biết vận dụng nó vào quá trình học tập, trong cuộc sống để những tri thức đó thực sự trở thành kiến thức của các em. Tự học còn phải gắn với tự kiểm tra, tự đánh giá, tự phê bình để không ngừng tiến bộ. Kết quả tự học không chỉ dừng lại ở một mục tiêu mà mình đặt ra mà nó là một quá trình tìm tòi, khám phá những cái mới. Do vậy, sinh viên tự học không chỉ diễn ra một kì, một năm hay trong 4 năm, 5 năm đại học mà là trong suốt cuộc đời. Hiện nay, thế giới bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó có lĩnh vực nông nghiệp. Theo đánh giá của nhiều chuyên gia, Việt Nam vẫn còn ở vị trí rất xa để tiếp cận nền nông nghiệp 4.0. Nguyên nhân chính là thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng hội nhập và nền tảng cơ sở hạ tầng tối thiểu để thiết lập hệ thống tự động hóa kết nối internet (IoT). Do đó, sinh viên cần nỗ lực tự học không ngừng để trang bị cho mình hành trang khi vào nghề, đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

3. Kết luận

Tìm hiểu thực trạng tự học của sinh viên, chúng ta thấy rằng, phần lớn sinh viên đều đánh giá cao vai trò của tự học, có ý thức tự hoàn thiện mình, có ý thức học tập, tự học để nâng cao trình độ, tự trang bị để làm giàu thêm vốn hiểu biết và kinh nghiệm sống của mình. Tuy nhiên, thời gian tự học của sinh viên vẫn còn ít, chủ yếu tự học vào thời điểm trước khi chuẩn bị thi kết thúc học phần để đạt kết quả cao trong thi cử. Mặt khác, phần đông sinh viên chỉ quan tâm đến các môn chuyên ngành mà xem nhẹ các môn đại cương và các môn học khác nên họ thường thụ động trong việc học tập, thiếu sự say mê, nghiên cứu các vấn đề khác. Trong quá trình tự học, sinh viên cũng gặp phải một số khó khăn như về tài liệu, thiết bị thực hành. Trên cơ sở tìm hiểu thực trạng tự học của sinh viên, nhóm nghiên cứu đã đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao việc tự học của sinh viên. Đây là việc làm cần thiết không chỉ có tác động nâng cao chất lượng của nhà trường mà còn góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho xã hội sau này. Có nhiều biện pháp đưa ra để nhằm nâng cao tự học của sinh viên nhưng các biện pháp trên chỉ thực sự mang lại kết quả khi nó được thực hiện một cách đồng bộ, nhất là phụ thuộc rất nhiều từ phía bản thân sinh viên. ❍

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Thị Cúc (2011). *Thực trạng kĩ năng tự học môn Tâm lí học, Giáo dục học của sinh viên sư phạm Trường Đại học An Giang*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học An Giang, số 46, (tr 1-4).

[2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, http://vov.vn/chinh-tri/nghi-quyetve-doi-moi-can-ban-toan-dien-nen-giao-duc-289719. vov.

[3], Nguyễn Văn Đồng (2009), *Tâm lí học giao tiếp*, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Hiến Lê (1992), *Tự học - một nhu cầu của thời đại*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

[5]. Lưu Xuân Mới, (2000), *Lí luận dạy học đại học*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.

[6]. Nguyễn Cảnh Toàn (1998), Quá trình dạy - tự học, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.

[7]. Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2012), *Quyết định phê duyệt chiến lược phát triển GD 2011 - 2020*, https:// thuvien phapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Quyet-dinh711-QD-TTg-nam-2012-Chien-luoc-phat-trien-giaoduc-2011-2020-141203. aspx.

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE SELF-STUDY SKILLS FOR STUDENTS AT THE UNIVERSITIES

Huynh Nhat Huy Vu - Nguyen Hai Dong
Nguyen Hue University
Email: quyen4376@gmail.com

Abstract: *Self-study plays a very important role in the learning process of students. Self-study promotes self-awareness and initiative in the learners, which is a decisive factor in the quality of education. Therefore, to improve the quality of self-study of the students today, it is very important to research and propose some self-study measures to improve the quality of self-study for them. This article presents some solutions to improve the students' self-study skills in the universities.*

Keywords: *Solutions, improvement, skills, self-study, students.*